TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TO, TP. HN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02 /2022/HS - ST
Ngày 12/01/2022
V/v: NTK"Mua bán,tàng trữ trái phép chất ma túy".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TO;

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông **NVA**
Các hội thẩm nhân dân: Ông **LHT;**
và bà **NTN.**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **NTT,** Thư ký Tòa án nhân dân huyện TO.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TO tham gia phiên tòa:
Bà **NTKD,** Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TO, Thành phố HN, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 97/2021/TLST- HS ngày 06 tháng 12 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2021/QĐXXST - QĐ ngày 29 tháng 12 năm 2021 đối với:

Bị cáo: họ và tên **NTK,** Tên gọi khác: Không có,Giới tính: Nam. Sinh năm 1978.Nơi ĐKNKTT và nơi ở: thôn PM, xã MH, huyện TO, TP. HN; Quốc tịch: Việt Nam;Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12 Nghề nghiệp: Lao động tự do.Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không. Họ tên bố: NLH, sinh năm 1947, Họ tên mẹ: ĐTN, sinh năm 1948. Trong gia đình có 3 anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ ba. Vợ là NTT, sinh năm 1987. Có hai con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Năm 2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh HT xử phạt 24 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/5/2008.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2021 hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam số 2 - Công an thành phố HN. Tại phiên tòa có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị **TTTT**, sinh năm 1991
Địa chỉ: HD, QT, ST, HN vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 12/10/2021, ĐVT, sinh năm 1971, trú tại thôn QN, xã TV, huyện TO, TP HN đi đến nhà NTK sinh năm 1978, trú tại: số nhà 15, xóm Đ, thôn PM, xã MH, huyện TO, TP HN để mua ma túy. Khi đi T rủ bạn là NQC sinh năm 1972, trú tại: thôn CM, xã LC, huyện TO, TP HN đi cùng (T chỉ bảo là đi có việc). Cả hai đi nhờ xe máy của một người không quen biết đến thôn PM, xã MH; sau đó đi bộ vào nhà K. T đứng ở ngoài cửa gọi "K ơi". Khi K đi ra mở cửa thì T nói "Để cho tao 02 cái, mỗi cái 100.000 đồng" và đưa 200.000 đồng cho K. Sau khi cầm tiền, K đi vào trong nhà rồi đi ra đưa cho T 02 gói giấy (01 gói giấy màu vàng, 01 gói giấy màu trắng). Sau khi mua được ma túy, T đút vào túi áo rồi cùng với C đi bộ về, khi đi đến khu vực ngã tư đường Cienco 5 thuộc địa phận thôn GV, xã TT, huyện TO thì T bị lực lượng công an huyện TO và công an xã TT kiểm tra bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Về tang vật thu giữ:

- 02 gói giấy (01 gói màu vàng, 01 gói màu trắng) bên trong có chứa chất bột màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 7537/KLGĐ-PC09 ngày 20/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP HN có kết quả: *Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,084 gam.*

Đến khoảng hơn 15 giờ ngày 12/10/2021, NTK sinh năm 1978, trú tại: thôn PM, xã MH, huyện TO, TP HN mang theo người 01 gói ma túy rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29U1-27325 đi từ nhà ra ngoài đường để tìm khu vực sử dụng ma túy. Khi đi đến khu vực ngã tư đường Cienco 5 thuộc địa phận thôn PM, xã MH, huyện TO, TP HN thì K bị lực lượng công an huyện TO và công an xã MH bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Về tang vật thu giữ:

- 01 gói giấy màu xanh, kích thước (1,5 × 2,3) cm bên trong có chất bột màu trắng, bọc ngoài bằng ni lông màu hồng.
- 01 điện thoại nhãn hiệu Kingreat màu xanh đen, lắp sim số 0971576659.
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng BKS 29U1-27325.

Tại Kết luận giám định số 7538/KLGĐ -PC09 ngày 20/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố HN có kết quả: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu xanh (bên ngoài bọc ni lông màu hồng) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,339 gam.*

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của NTK tại số nhà 15 xóm Đ, thôn PM, xã MH, thu giữ các tang vật sau:

- 01 lọ thủy tinh, nắp lọ màu nghệ bên ngoài có dán giấy in chữ tinh dầu lô hội MEDIFA SKIN BEAUTY, bên trong có 33 gói giấy chứa chất bột màu trắng. và 02 gói giấy được bọc ngoài bằng ni lông màu hồng, bên trong chứa chất bột màu trắng (M1)
- 01 lọ nhựa hình trụ trắng có tem nhãn dán chữ nước ngoài, bên trong chứa: 10 cục băng dính màu đen bọc bên trong là ni lông màu hồng và giấy có chứa chất bột màu trắng, 01 gói giấy được bọc ngoài bằng ni lông màu hồng bên trong có chứa chất bột màu trắng (M2)

- 01 lọ nhựa hình trụ màu xanh có chữ nước ngoài bên trong có 20 gói giấy được bọc ngoài bằng ni lông màu hồng có chứa chất bột màu trắng (M3).

- 01 lọ thủy tinh nắp trắng bên ngoài có in chữa Kem nghệ COLLAGEN bên trong có 03 gói giấy có chứa chất bột màu trắng (M4).

- 01 cân điện tử màu đen có kích thước (7×4×1) cm (M5).

Tại bản Kết luận giám định số: 7538/KLGĐ -PC09 ngày 20/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố HN có kết quả:

- 01 lọ thủy tinh (M1) có*:*

+ Chất bột màu trắng bên trong 33 gói giấy là ma túy loại Heroine, khối lượng 3,353 gam.

+ Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy (bên ngoài bọc ni lông màu hồng) là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,680 gam.

- 01 lọ nhựa màu trắng (M2) có*:*

+ Chất bột màu trắng bên trong 10 gói giấy, bọc ngoài bằng ni lông màu hồng, ngoài cùng là băng dính màu đen) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 31,470 gam

+ Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (bên ngoài bọc ni lông màu hồng) là ma túy loại Heroine, khối lượng 3,639 gam.

- 01 lọ nhựa màu xanh (M3) có*: Chất bột màu trắng bên trong 20 gói giấy (bọc ngoài bằng ni lông màu hồng) khối lượng 6,441 gam là ma túy loại Heroine.*

- 01 lọ thủy tinh (M4) có: *Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy (M4) đều là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,306 gam .*

- 01 cân điện tử (M5) có dính ma túy loại heroine.

Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy NTK đã bán cho ĐVT là ma túy loại Heroin có khối lượng là: 0,084 gam.

Tổng khối lượng NTK tàng trữ trái phép là: 46,228 gam ma túy loại Heroine.

Tại phiên tòa kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện TO, Thành phố HN thực hành quyền công tố, luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng số: 94/CT – VKS ngày 30/11/2021.

Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

<u>Áp dụng</u>:

Điểm b khoản 3 Điều 249, khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1,2 điều 51,điều 38, điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **NTK** mức hình phạt từ: 10(mười) năm tù đến 10 năm 06(mười năm sáu tháng) tháng tù về tội: ***Tàng trữ trái phép chất ma túy*** và xử phạt mức hình phạt từ: 24(hai mươi bốn) tháng tù đến 30(ba mươi) tháng tù về tội: ***Mua bán trái phép chất ma túy***.

Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc NTK phải chấp hành từ: **12**(mười hai) năm tù đến **13**(mười ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy tang vật hoàn lại sau giám định và tịch thu sung quỹ nhà

nước phương tiện, công cụ vào việc phạm tội của bị cáo, trả lại K 01 điện thoại di động, trả lại chị TTTT 01 Biển kiểm soát xe mô tô theo biên bản giao nhận vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ;

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện TO và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TO và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2].Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa NTK thừa nhận số ma túy khi bị kiểm tra, thu giữ tại khu vực ngã tư đường Cienco 5 thuộc địa phận thôn PM, xã MH, huyện TO, TP HN là của mình mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân, NTK khai nhận số ma túy lực lượng công an thu giữ khi khám xét tại nhà K là của một người đàn ông tên H (K không biết cụ thể, tên tuổi địa chỉ ở đâu) gửi K cất giấu hộ và hứa hẹn sẽ trả tiền công, nên K đã chia số ma túy H gửi vào các lọ thuốc cất giấu tại nhiều vị trí trong nhà ở của mình. K không thừa nhận việc bán ma túy cho ĐVT vào ngày 12/10/2021. Tuy nhiên căn cứ vào lời khai của nhân chứng tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được làm rõ tại phiên tòa có đủ căn cứ để xác định:

Ngày 12/10/2021, tại khu vực xóm Đ, thôn PM, xã MH, huyện TO, TP HN; NTK đã có hành vi bán trái phép 0,084 gam ma túy loại Heroine cho ĐVT để kiếm lời. Ngoài ra ngày 12/10/2021 NTK còn có hành vi tàng trữ trái phép 46,228 gam ma túy loại Heroine.

Đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự, hành vi của NTK đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội"Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Cáo trạng số: 94/CT – VKS ngày 30/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện TO, Tp. HN đã truy tố NTK về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội*"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ đúng người, đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm:…

b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam."

Điều 251 Bộ luật hình sự: Tội mua bán trái phép chất ma túy

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến hoạt động quản lý các chất cấm, gây nghiện của nhà nước, xâm phạm đến an ninh, trật tự địa phương, nơi công cộng, ảnh hưởng đến sức khỏe của chính bản thân người sử dụng, làm thiệt hại đến kinh tế gia đình, xã hội và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác vì vậy cần có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3].Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1].Tình tiết tăng nặng: không có

[3.2].Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận bán ma túy cho ĐVT và không kêu oan, nhưng thành khẩn khai rõ hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy của bản thân là nguy hiểm cho chính bản thân và xã hội, ăn năn hối cải, xét bản thân mắc nhiều bệnh lao hạch mạc treo, lao phổi đa tạng phải điều trị thường xuyên, liên tục nên cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4].Về hình phạt bổ sung: Xét bản thân bị cáo mắc nhiều bệnh, khả năng lao động hạn chế nên miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với ĐVT có hành vi tàng trữ 0,084 gam ma túy loại heroine mục đích để sử dụng. Do lượng ma túy không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T.

Đối với NQC chỉ biết T mua ma túy của K khi T bị cơ quan điều tra phát hiện và thu giữ tang vật. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý đối với C.

Đối với người đàn ông tên H là người gửi ma túy cho K, K khai H ở khu vực ga TT, HN. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng BKS 29U1-27325 thu giữ của NTK. K khai chiếc xe trên của người đàn ông tên Q ở HN gửi K, K không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu, cơ quan điều tra không xác minh được. Theo Kết luận giám định số 8158/C09-P2 ngày 15/11/2021 của Viện KHHS - Bộ công an đối với chiếc xe mô tô trên, kết luận như sau: *Số khung và số máy hiện tại của xe mô tô bị tẩy xóa; Số*

khung nguyên thủy của xe là RLHJF58…27576 (tại vị trí dấu "..." còn một vài ký tự nữa nhưng không xác định được); Số máy nguyên thủy của xe là JE58E0027629. Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu biển số xe và số khung, số máy của xe mô tô trên, kết quả: không xác định được phương tiện nào có số khung, số máy như trên. Đối với biển số xe 29U1-273.25 xác định là biển số xe của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha (số máy HC12E7430134, số khung: RLHHC1250FY430159), chủ xe là chị TTTT sinh năm 1991, trú tại HD, QT, ST, HN. Chị T khai chị bị mất xe vào khoảng tháng 8/2019, đến nay chưa tìm được, chị T có nguyện vọng xin lại chiếc biển kiểm soát trên. Vì vậy cần trả lại chị T chiếc biển số xe này là đúng.

[5].Về tang vật: Tịch thu tiêu hủy chất ma túy hoàn lại sau giám định; Tịch thu sung công chiếc xe máy Hon Da Vision màu trắng, xe đã qua sử dụng, có số khung, số máy bị tẩy xóa.

Trả lại chị TTTT chiếc Biển số xe 29U1-273.25 hiện đang lắp vào chiếc xe máy Hon Da Vision màu trắng thu giữ của K.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu KINGREAT màu xanh đen, điện thoại đã qua sử dụng không sử dụng vào việc phạm tội đề nghị trả lại cho bị cáo.

[6].Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 thì bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

[7].Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH;

1.Tuyên bố: Bị cáo **NTK**, phạm tội: " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và tội: " *Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Áp dụng: Điểm b khoản 3 Điều 249, khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51, điều 38, điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo NTK: **10**(mười) năm tù về tội: ***Tàng trữ trái phép chất ma túy*** và: **02**(hai) năm tù về tội: ***Mua bán trái phép chất ma túy***.

Buộc NTK phải chấp hành tổng hợp hình phạt của hai tội là: **12**(mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 12/10/2021.

3.Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật Hình sự năm 2015; Điểm a khoản 2,điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ Luật Tố Tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

01 phong bì thư hoàn lại sau giám định của phòng PC 09 công an Thành phố HN co chữ ký của NTK, NTT, đồng chí Tạ Văn Thanh và giám định viên Vũ Việt Cường tại các mép dán;

01 phong bì thư hoàn lại sau giám định của phòng PC 09 công an Thành phố HN co chữ ký của NTK, đồng chí TVĐ và giám định viên VVC tại các mép dán;

01 phong bì thư hoàn lại sau giám định của phòng PC 09 công an Thành phố HN co chữ ký của ĐVT, đồng chí DVH và giám định viên VVC tại các mép dán;

Tịch thu sung công: 01 xe máy Hon Da Vision màu trắng, xe đã qua sử dụng, có số khung, số máy bị tẩy xóa.

Trả lại chị TTTT chiếc Biển số xe 29U1-273.25 hiện đang lắp vào chiếc xe máy Hon Da Vision màu trắng thu giữ của K.

Trả lại NTK 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu KINGREAT màu xanh đen, điện thoại đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện TO với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TO ngày 03/12/2021.

4. Án phí và quyền kháng cáo của bị cáo: Áp dụng các điều 136.331.333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

Bị cáo NTK phải nộp: 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án đến phần liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- TAND Tp.HN;
- Sở Tư pháp HN;
- VKSND Huyện TO;
- Công an Huyện TO;
- THA DS huyện TO;
- Bị cáo;
- UBND xã MH;
- Lưu Hồ Sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

NVA

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**